

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **38**/2020/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày **04** tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ đối với học sinh các lớp năng khiếu dài hạn
tại Trung tâm hoạt động thanh, thiếu nhi tỉnh Lào Cai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHÓA XV - KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Thực hiện Quy định số 223-QĐ/TWĐ ngày 20 tháng 12 năm 1986 của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh quy định về tổ chức và hoạt động của nhà thiếu nhi;

Xét Tờ trình số 248/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc đề nghị ban hành Quy định chế độ đối với học sinh các lớp năng khiếu dài hạn tại Trung tâm hoạt động thanh, thiếu nhi tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 266/BC-BVHXH ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định chế độ đối với học sinh các lớp năng khiếu dài hạn tại Trung tâm hoạt động thanh, thiếu nhi tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng áp dụng: Học sinh học các lớp năng khiếu dài hạn tại Trung tâm hoạt động thanh, thiếu nhi tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Nội dung, mức hỗ trợ

1. Học bổng:

- a) Mức hỗ trợ: 30% mức lương cơ sở/tháng.
 b) Thời gian được hưởng và cấp học bổng: Cấp theo tháng thực học.
2. Tiền thưởng: Học sinh có kết quả học tập và rèn luyện tốt các môn năng khiếu, đạt kết quả từ khá trở lên được thưởng một lần/năm, cụ thể như sau:
- a) Kết quả xếp loại xuất sắc: 400.000 đồng/học sinh.
 b) Kết quả xếp loại giỏi: 300.000 đồng/học sinh.
 c) Kết quả xếp loại khá: 200.000 đồng/học sinh.
3. Mua tài liệu học tập (môn chuyên ngành năng khiếu): Mỗi học sinh được hỗ trợ mua tài liệu tương ứng với từng ngành học mà học sinh đó đang theo học. Mức hỗ trợ không quá 300.000 đồng/học sinh/khóa học.
4. Hỗ trợ học phẩm, trang phục học tập
- a) Hỗ trợ học phẩm: Hỗ trợ học phẩm bằng hiện vật không quá 50.000 đồng/học sinh/năm.
 b) Trang phục học tập môn năng khiếu mùa: Mỗi học sinh được trang bị 02 bộ quần áo tập; 04 đôi giày vải; 07 đôi tất. Kinh phí tối đa 900.000đ/học sinh. Cấp một năm 01 lần.
5. Hỗ trợ tiền điện, nước phục vụ học tập:
- a) Điện thắp sáng: Hỗ trợ theo thực tế nhưng tối đa không quá 15kw/học sinh/tháng theo giá thực tế tại thời điểm được hưởng hỗ trợ.
 b) Nước sinh hoạt: Hỗ trợ theo thực tế nhưng tối đa không quá 2m³/học sinh/tháng theo giá thực tế tại thời điểm được hưởng hỗ trợ.
6. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn sự nghiệp giáo dục - đào tạo ngân sách tỉnh cấp hàng năm.

Điều 3. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
 2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XV Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 04 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. *khk*

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Tài Chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP.TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Báo, Đài PT-TH, Công báo, Công TTĐT tỉnh;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, TH.



Đặng Xuân Phong